

Bản án số: 115/2023/HS-PT

Ngày: 26-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mỹ.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Giang Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2023/TLPT-HS ngày 01 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Trần Văn D, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 66/2022/HS-ST ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

Bị cáo có kháng cáo:

Trần Văn D (Tên gọi khác: Không), Sinh năm: 1995 tại Nam Định; Hộ khẩu thường trú: Tổ Dân Phố 4, thị trấn Quỳ Nh, huyện Nghĩa H1, tỉnh Nam Định. Chỗ ở hiện nay: Số 36-37 C6 khu phố 5, phường Tân H1, Quận 13, thành phố Hồ Chí M; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn Q, sinh năm: 1965; Con bà: Hà Thị Th, sinh năm: 1972; Vợ con: Chưa có; Gia đình có 02 anh, em, bị cáo là con lớn nhất; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại; Đại diện hợp pháp của bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo; Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 2 giờ 50 phút ngày 26/4/2022, Trần Văn D điều khiển xe ô tô tải biển số 51D- 572.62 chạy trên quốc lộ 31 hướng An H2 - thành phố Cao L. Khi đến địa phận ấp Đông Y xã Mỹ H3, huyện Cao L do thiếu chú ý quan sát nên phần đầu bên phải phía trước xe ô tô tải đụng vào phần phía sau bên trái xe mô tô biển số 66F1. 513.23 do ông Nguyễn Văn H điều khiển chở vợ là Nguyễn Thị R ngồi phía sau đang chạy cùng chiều phía trước, làm cho xe mô tô và người tẻ ngã xuống đường được người dân đưa đi cấp cứu đến ngày 02/5/2022 ông H tử vong, bà R bị thương tích nặng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 165 ngày 11/5/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp kết luận nguyên nhân tử vong của Nguyễn Văn H: Nạn nhân chết do: Chấn thương sọ não nặng + Suy hô hấp/Lao phổi/Tai nạn giao thông.

Tại biên bản kết luận pháp y về thương tích số 243/TgT ngày 07/7/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp kết luận đối với thương tích của bà Nguyễn Thị R là 22% tại thời điểm giám định.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường lúc 14 giờ 20 phút ngày 03/5/2022 xác định như sau: Hiện trường được xác định xảy ra lúc 2 giờ 50 phút ngày 26/4/2022 tại Km 20+600, quốc lộ 31, ấp Đông Y, xã Mỹ H3, huyện Cao L. Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, tầm nhìn không bị che khuất, mặt đường có chiều rộng 7.80 mét, được trải nhựa phẳng, giữa đường có vạch sơn màu vàng đứt quãng, mật độ giao thông bình thường, ban đêm không có đèn chiếu sáng.

Lấy trụ kilômét H6/20 hướng bên phải xe ô tô tải biển số 51D- 572.62 (hướng An H2 - Tp Cao L) làm điểm mốc trong vụ tai nạn giao thông.

Lấy mép đường chuẩn bên phải đường đi của xe ô tô tải biển số 51D- 572.62 làm lề chuẩn, tất cả các số đo được tính bằng mét và kéo vào lề chuẩn.

Tâm vùng va chạm vào lề chuẩn là 1.32 mét.

Từ kết quả khám nghiệm hiện trường xác định lỗi chính trong vụ tai nạn giao thông là do bị cáo Trần Văn D điều khiển xe ô tô tải biển số 51D- 572.62 không chú ý quan sát (đã vi phạm vào điểm a, khoản 7, Điều 5 Nghị Định số 100/2019 ngày 30/12/2019 của Chính phủ) để xảy ra tai nạn giao thông gây hậu

quả làm nạn nhân Nguyễn Văn H tử vong, bà Nguyễn Thị R bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ thương tật 22%.

Cơ quan điều tra tạm giữ của Nguyễn Văn H xe mô tô biển số 66F1-513.23; của Trần Văn D xe ô tô tải biển số 51D- 572.62; giấy phép lái xe hạng B2 số 790167096243 mang tên Trần Văn D.

Quá trình điều tra Trần Văn D đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại là Nguyễn Tuấn K số tiền 160.000.000 đồng bao gồm: chi phí nằm viện của ông H, tiền điều trị thương tích cho bà R, tiền tổn thất tinh thần, tiền mai táng phí, tiền sửa xe và các chi phí hợp lý khác. Hiện anh K đã nhận đủ số tiền bồi thường, đồng thời làm đơn bãi nại và xin miễn trách nhiệm hình sự cho Trần Văn D.

Đối với ô tô tải biển số 51D- 572.67 là của Công ty trách nhiệm hữu hạn xuất nhập khẩu thương mại dịch vụ Phước Đ1. Cơ quan điều tra tiến hành trao trả lại cho ông Nguyễn Văn T là đại diện theo ủy quyền của Công ty. Mặt khác, ông T không yêu cầu D bồi thường chi phí sửa xe ô tô tải biển số 51D- 572.67.

Đối với xe mô tô biển số 66F1- 513.23 của ông Nguyễn Văn H. Cơ quan điều tra tiến hành trao trả lại cho Nguyễn Tuấn K là đại diện hợp pháp của bị hại.

Tại Bản án sơ thẩm số 66/2022/HS-ST ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp đã quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn D 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và nêu quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 05 tháng 12 năm 2022, bị cáo Trần Văn D có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Trần Văn D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo khẳng định Bản án sơ thẩm kết án bị cáo tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là đúng người, đúng tội, không oan sai. Tuy nhiên, bị cáo

kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm nhận định hành vi của bị cáo Trần Văn D bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo với lý do tạo cơ hội cho bị cáo kiếm tiền khắc phục hậu quả, phụ giúp gia đình và chăm sóc cha mẹ. Trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo cung cấp đơn xác nhận của chính quyền địa phương hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính, đơn xin bãi nại của đại diện hợp pháp của bị hại được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo, giảm cho bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù.

Trong phần tranh luận, bị cáo Trần Văn D không tranh luận. Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 02 giờ 50 phút ngày 26/4/2022 D điều khiển xe ô tô tải biển số 51D- 572.62 chạy trên quốc lộ 30 hướng An H2 đi thành phố Cao L, khi đến địa phận ấp Đông Y, xã Mỹ H3 huyện Cao L do không chú ý quan sát đề xảy ra tai nạn giao thông gây hậu quả làm nạn nhân Nguyễn Văn H tử vong, bà Nguyễn Thị R bị tổn thương tích với tỷ lệ thương tật 22%. Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2022/HS-ST ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp xét xử bị cáo Trần Văn D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan, sai.

[2] Xét thấy khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm có xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi sự việc xảy ra thì bị cáo đã thỏa thuận bồi thường khắc phục hậu quả cho phía người bị hại, gia đình của người bị hại xong và được người bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại làm đơn bãi nại không yêu cầu xử lý hình sự, tại phiên tòa đại diện hợp pháp người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Về nhân thân bị cáo xuất thân là thành phần nhân dân lao động, là lao động chính

trong gia đình, bị có chưa có tiền án, tiền sự; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo với lý do tạo cơ hội cho bị cáo kiếm tiền khắc phục hậu quả, phụ giúp gia đình và chăm sóc cha mẹ. Trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo cung cấp đơn xác nhận của chính quyền địa phương hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính, đơn xin bãi nại của đại diện hợp pháp của bị hại nên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa phần quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

[4] Xét thấy phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ chấp nhận.

[5] Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Văn D.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2022/HS-ST ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp về phần hình phạt đối với bị cáo Trần Văn D.

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn D 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-02-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC- Vụ Giám đốc kiểm tra 1;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- TAND huyện Cao L (02 bản);
- VKSND huyện Cao L;
- CCTHADS huyện Cao L;
- CQCSĐT Công an huyện Cao L;
- Bị cáo;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA.TA Tỉnh;
- Lưu: VT, HSVA (H).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Mỹ